BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
ỦY BAN TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:4454 /TĐC-HTQT

Hà Nội, ngày28 tháng 10 năm 2026

V/v cảnh báo về quy định kiểm tra bắt buộc đối với đồ gỗ nội thất lắp ráp xuất khẩu sang thị trường Đài Loan

Kính gửi:

- Cục Xuất nhập khẩu, Bộ Công Thương;
- Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI);
- Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Việt Nam (VIFOREST);
- Hiệp hội Mỹ nghệ và Chế biến gỗ Thành phố Hồ Chí Minh (HAWA);
- Sở Khoa học và Công nghệ các tỉnh, thành phố.

Ngày 06/10/2026, Lãnh thổ hải quan riêng biệt Đài Loan, Bành Hồ, Kim Môn và Mã Tổ (Đài Loan) đã gửi thông báo số G/TBT/N/TPKM/606 cho Ủy ban Hàng rào kỹ thuật trong thương mại (TBT) của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) về Đề xuất yêu cầu kiểm tra pháp định bắt buộc đối với đồ gỗ nội thất lắp ráp do Cục Tiêu chuẩn, Đo lường và Kiểm nghiệm (Bureau of Standards, Metrology and Inspection - BSMI) thuộc Bộ Kinh tế Đài Loan xây dựng, với mục tiêu bảo vệ an toàn người tiêu dùng trước nguy cơ phát thải formaldehyde vượt ngưỡng từ đồ gỗ nội thất lắp ráp.

1. Phạm vi và thời hạn góp ý

Dự thảo áp dụng đối với đồ gỗ nội thất dạng lắp ráp làm từ vật liệu gỗ, sử dụng trong nhà, gồm nhiều bộ phận được thiết kế để người dùng tự lắp ráp, có tổng diện tích bề mặt từ 1.800 cm^2 trở lên/bộ; thuộc các mã HS 9403.40 (đồ gỗ dùng cho bếp), 9403.50 (đồ gỗ dùng cho phòng ngủ) và 9403.60 (đồ gỗ khác, trừ đồ gỗ dùng cho văn phòng, bếp và phòng ngủ). Ghế ngồi không thuộc phạm vi áp dụng.

Dự thảo hiện đang trong giai đoạn lấy ý kiến góp ý, thời hạn góp ý đến hết ngày 05/12/2026; ngày dự kiến có hiệu lực là 01/01/2028.

2. Nội dung chính của dự thảo

a) Yêu cầu kỹ thuật: sản phẩm phải đáp ứng tiêu chuẩn CNS 11677:2019 về đồ gỗ nội thất – yêu cầu an toàn và phương pháp thử đối với chất độc hại trong vật liệu bề mặt, trong đó có quy định về giới hạn phát thải formaldehyde.

b) Phương thức đánh giá sự phù hợp: doanh nghiệp được lựa chọn một trong hai phương thức sau:

Kiểm tra lô theo kiểu được phê duyệt (Type-Approved Batch Inspection – TABI): Sản phẩm phải được thử nghiệm kiểu loại tại BSMI hoặc phòng thử nghiệm được BSMI chỉ định. Sau khi được cấp Giấy chứng nhận phê duyệt kiểu loại có hiệu lực 03 năm (lệ phí 3.500 Đài tệ), doanh nghiệp phải nộp hồ sơ đề nghị kiểm tra đối với từng lô hàng trước khi xuất xưởng hoặc khi hàng đến cảng nhập khẩu và gắn dấu hợp quy ký hiệu "T" theo quy định.

Đăng ký chứng nhận sản phẩm (RPC): Doanh nghiệp thực hiện thử nghiệm kiểu loại (Mô-đun II) kết hợp với một trong các mô-đun đánh giá hệ thống sản xuất, chất lượng gồm II+IV, II+V hoặc II+VII. Các mô-đun tương ứng với đánh giá hệ thống quản lý chất lượng toàn diện theo CNS 12681 (Mô-đun IV), hệ thống quản lý chất lượng sản xuất (Mô-đun V) hoặc kiểm tra nhà máy (Mô-đun VII). Sản phẩm được gắn dấu hợp quy ký hiệu "R"; được thông quan mà không phải kiểm tra lặp lại theo từng lô, trừ trường hợp được lựa chọn kiểm tra ngẫu nhiên tại biên giới. Chứng chỉ có hiệu lực 03 năm; lệ phí đăng ký và phí thường niên là 5.000 Đài tệ/loại sản phẩm, cộng thêm 3.000 Đài tệ/loại nếu có sản phẩm cùng dòng. Thời gian xử lý hồ sơ đăng ký là 14 ngày làm việc, chưa bao gồm thời gian bổ sung hồ sơ, mẫu thử; trường hợp phải lấy mẫu thử nghiệm, thời gian xử lý cộng thêm 07 ngày.

c) Địa điểm thực hiện: việc thử nghiệm kiểu loại được thực hiện tại BSMI, các chi nhánh tại Keelung, Taichung, Kaohsiung hoặc phòng thử nghiệm được BSMI chỉ định. Hồ sơ phê duyệt kiểu loại hoặc đăng ký chứng nhận sản phẩm được nộp tại BSMI hoặc các chi nhánh theo quy định.

d) Mã số phân loại hàng hóa: các mã C.C.C được nêu trong dự thảo, có 06 chữ số đầu trùng với mã HS, chỉ mang tính tham khảo. Trường hợp cơ quan Hải quan hoặc Cục Ngoại thương Đài Loan xác định sản phẩm không thuộc các mã tham khảo nêu trên, doanh nghiệp vẫn phải thực hiện thủ tục kiểm tra bắt buộc trước khi đưa sản phẩm ra thị trường.

3. Một số vấn đề doanh nghiệp Việt Nam cần lưu ý

Việc lựa chọn phương thức đánh giá sự phù hợp cần được cân nhắc trên cơ sở tần suất xuất khẩu, quy mô sản xuất và chi phí tuân thủ. Phương thức TABI có thể phù hợp với doanh nghiệp xuất khẩu không thường xuyên, nhưng phát sinh chi phí và thời gian kiểm tra đối với từng lô hàng. Phương thức RPC đòi hỏi doanh nghiệp đáp ứng các yêu cầu về hệ thống quản lý chất lượng hoặc kiểm tra nhà máy theo mô-đun tương ứng, nhưng có thể giảm việc kiểm tra lặp lại theo từng lô hàng.

Tài liệu dự thảo được rà soát chưa thể hiện rõ cơ chế tiếp nhận kết quả thử nghiệm hoặc chứng nhận do tổ chức ngoài lãnh thổ Đài Loan thực hiện. Do đó,

doanh nghiệp cần chủ động xác minh với BSMI về khả năng sử dụng kết quả thử nghiệm tại Việt Nam, phạm vi công nhận phòng thử nghiệm và tổ chức chứng nhận, cũng như yêu cầu đối với hồ sơ, mẫu thử và các chi phí liên quan.

Toàn văn dự thảo quy định của BSMI được gửi kèm theo Công văn này để các cơ quan, tổ chức nghiên cứu.

Nhằm chủ động nắm bắt yêu cầu của thị trường và hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam chuẩn bị phương án tuân thủ, Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia đề nghị các cơ quan, tổ chức phối hợp thực hiện một số nội dung sau:

- Đối với các cơ quan quản lý: nghiên cứu nội dung dự thảo; phối hợp rà soát, xác định các doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý có hoạt động sản xuất, xuất khẩu đồ gỗ nội thất lắp ráp sang Đài Loan để kịp thời phổ biến thông tin và hướng dẫn doanh nghiệp chủ động chuẩn bị phương án đáp ứng yêu cầu.

- Đối với các hiệp hội ngành hàng và doanh nghiệp: nghiên cứu nội dung dự thảo, đặc biệt là yêu cầu kỹ thuật theo tiêu chuẩn CNS 11677:2019 và các phương thức đánh giá sự phù hợp, để đánh giá khả năng đáp ứng, chi phí tuân thủ và lựa chọn phương thức phù hợp với điều kiện sản xuất, kinh doanh và tần suất xuất khẩu.

Các ý kiến góp ý, khó khăn, vướng mắc hoặc đề xuất liên quan đến đề xuất nêu trên đề nghị gửi về Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia (Ban Hợp tác quốc tế và TBT), địa chỉ: số 8 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, thành phố Hà Nội; email: tbtvn@mst.gov.vn **trước ngày 20/11/2026** để tổng hợp, phối hợp xử lý trước thời hạn góp ý của WTO.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Chủ tịch Nguyễn Nam Hải (để b/c);
- Phó Chủ tịch Trần Hậu Ngọc;
- Lưu: VT, HTQT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
ỦY BAN TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA

Trần Hậu Ngọc